

Bản án số: **111/2021/HS-ST**
Ngày: 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thuý Hà.
2. Ông Nguyễn Tiến Quân.

T ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - T ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG VĂN T**, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1993, tại tỉnh Tuyền Quang;

Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn Ngọc An, xã N, huyện C, tỉnh Tuyền Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đặng Văn L, sinh năm 1969 và con bà Bàn Thị H, sinh năm 1972.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 52/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyền Quang xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 04/10/2019).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Công an huyện C, tỉnh Tuyền Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 38/QĐ-XPHC ngày 30/3/2016, về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác; hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng (đã hết thời hiệu).

- Công an huyện C, tỉnh Tuyền Quang, xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 38/QĐ-XPVPHC ngày 05/7/2016, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; hình thức phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 6 năm 2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

ĐẶNG VĂN T, cư trú tại thôn Ngọc An, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/6/2021 T một mình đi xe ô tô khách từ nhà đến huyện G, thành phố Hà Nội, để tìm việc làm. Do không tìm được việc làm, nên khoảng 14 giờ ngày 22/6/2021, T đến Bến xe khách huyện G để đi xe ô tô khách về nhà. Tại khu vực Bến xe, T gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói nhỏ Heroine bọc ngoài bằng giấy có in hình, với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). T cất giấu gói Heroine trong người và đi ra khu vực vắng người gần Bến xe lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại T gói lại cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi xe ô tô khách (không nhớ biển số xe) về tỉnh Tuyên Quang. Khi đến Km 5 đường Tuyên Quang đi Hà Giang, T xuống xe đi bộ theo hướng đường dẫn cầu Tân Hà, thuộc tổ dân phố 17, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, để tìm nơi sử dụng Heroine thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Tuyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 20 giờ cùng ngày; T tự giác lấy 01 gói nhỏ Heroine cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho Công an.

Kết luận giám định số 598/GĐKTHS ngày 26/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của ĐẶNG VĂN T) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,173g (Không phải một bầy ba gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với ĐẶNG VĂN T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của ĐẶNG VĂN T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,123 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, ĐẶNG VĂN T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của T còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 108/CT-VKSTP, ngày 01 tháng 9 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố ĐẶNG VĂN T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang cất giấu 01 (Một) gói nhỏ ma túy loại Heroine (Hêrôin) trong túi quần bên phải đang mặc thì bị Công an phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong phong bì ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định 01 phong bì đựng ma túy đã thu giữ của bị cáo và không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo ĐẶNG VĂN T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo ĐẶNG VĂN T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo ĐẶNG VĂN T từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 6 năm 2020.

Bị cáo T là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng chứ không nhằm mục đích vụ lợi; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine (Hêrôin).

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại khu vực đường dẫn cầu Tân Hà, thuộc tổ dân phố 17, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, ĐẶNG VĂN T cư trú tại thôn Ngọc An, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,173g (Không phải một bảy ba gam) Heroine, mục đích để bản thân sử dụng, thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo T đã tàng trữ trái phép 0,173g (Không phải một bảy ba gam) ma túy loại Heroine là thuộc trường hợp tàng trữ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, truy tố ĐẶNG VĂN T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội lần này trong thời gian chưa được xóa án tích, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo T một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo T mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo T là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng chứ không nhằm mục đích vụ lợi; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Heroine (Hêrôin) đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 22/6/2021 của ĐẶNG VĂN T, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 1618/QĐ-XPHC ngày 28/6/2021, hình thức phạt cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

[6] Đối với người đàn ông theo T khai nhận là người bán Heroine cho T ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại khu vực Bến xe khách Gia Lâm, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

** Tuyên bố:* Bị cáo **ĐẶNG VĂN T** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

** Xử phạt:* Bị cáo **ĐẶNG VĂN T** 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 6 năm 2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,123g (Không phải một hai ba gam) chất ma túy loại Heroine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ ĐẶNG VĂN T, giám định ngày 22/6/2021”, mặt sau tại mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự ĐẶNG VĂN T và thành phần tham gia niêm phong cùng 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tuyên Quang với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 07/9/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo ĐẶNG VĂN T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo ĐẶNG VĂN T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn